

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **112/2020/TLST-HNGĐ** ngày **23 tháng 4 năm 2020**, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Ngô Hoàng H**, sinh năm 1987. Địa chỉ: số 8/221, ấp Biển Tây B, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Chị **Đặng Thị Hồng X**, sinh năm 1987. Địa chỉ: số 8/221, ấp Biển Tây B, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào **Điều 55** Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **23 tháng 4 năm 2020** về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **23 tháng 4 năm 2020** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **anh Ngô Hoàng H** với **chị Đặng Thị Hồng X**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa **anh Ngô Hoàng H** và **chị Đặng Thị Hồng X**.

- Về con chung: **Anh Ngô Hoàng H** và **chị Đặng Thị Hồng X** thống nhất xác

định quá trình chung sống vợ chồng không có con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung: **Anh Ngô Hoàng H và chị Đặng Thị Hồng X** thống nhất xác định anh chị không có tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét.

- Về nợ: **Anh Ngô Hoàng H và chị Đặng Thị Hồng X** thống nhất xác định anh chị không nợ ai và không ai nợ anh chị nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: **Anh Ngô Hoàng H** tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, **anh Hoài** đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006663 ngày 23/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu nên được chuyển thu án phí 150.000 đồng, **anh Ngô Hoàng H** được hoàn lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- CC THA TP. Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- UNND xã (phường) nơi ĐKKH.

THẨM PHÁN

Võ Phương Bình